

TTH/14

**BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
SỐ 136/2024/QH15 CỦA QUỐC HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2025

SỐ 136/2024/QH15	
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giữ
Ngày	3/2/25

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động và danh sách thành viên của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 136/2024/QH15 CỦA QUỐC HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động và danh sách thành viên của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký của TTg và các PTTg; TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐNQ136 (2) vqr ¹⁶²





BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
SỐ 136/2024/QH15 CỦA QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-BCĐNQ136 ngày 27 tháng 01 năm 2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc tổ chức và hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo được thành lập tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 136/2024/QH15).

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân, chủ động trong

thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công. Ý kiến tham gia của thành viên Ban Chỉ đạo là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thống nhất, toàn diện các hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của mình.

2. Triệu tập, chủ trì, kết luận các cuộc họp, làm việc định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo, quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

3. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, Trưởng Ban Chỉ đạo phân công các bộ, cơ quan nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 4. Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

2. Chỉ đạo công tác xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành; đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp đột xuất để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Kiểm tra, đánh giá, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về việc triển khai thực

hiện những công việc quan trọng, liên ngành của Nghị quyết số 136/2024/QH15, Quyết định số 1088/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15, các quyết định khác của Ban Chỉ đạo và sự phối hợp giữa các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành, giải quyết một số nhiệm vụ cụ thể liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo phân công, ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của thành phố Đà Nẵng; đề xuất, kiến nghị giải pháp để thực hiện nhiệm vụ, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 và các chương trình, kế hoạch công tác, kết luận của Ban Chỉ đạo, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, thành viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

2. Chỉ đạo xây dựng nội dung và thẩm tra, ban hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, thành viên Ban Chỉ đạo

1. Đề xuất kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, gửi cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo.

2. Chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 và các chương trình, kế hoạch công tác, kết luận của Ban Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

3. Chuẩn bị nội dung, tài liệu báo cáo tổng hợp chung về tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách, các nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo xử lý.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện các bộ, cơ quan trung ương

1. Chịu trách nhiệm tham mưu, chủ động trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức nơi công tác và các chương trình, kế hoạch công tác, kết luận của Ban Chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

2. Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, cơ quan.

3. Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, các khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất các giải pháp, kiến nghị gửi Trưởng Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy chế này; chuẩn bị báo cáo phục vụ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo.
3. Chủ trì chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
4. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ, các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan mình.
2. Các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy, cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo giao hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao (trong trường hợp được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền); phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.
3. Ban Chỉ đạo làm việc theo các hình thức: Tổ chức phiên họp định kỳ 01 quý/lần, cuộc họp đột xuất (trực tiếp hoặc trực tuyến) và cho ý kiến bằng văn bản.

Điều 11. Chế độ thông tin và báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm định kỳ 01 quý/01 lần báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm về thông tin, báo cáo, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo.
2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo, gửi Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Kinh phí hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo tại các bộ, cơ quan do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các bộ, cơ quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Việc lập, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện đúng quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, trường hợp phát sinh bất cập, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chủ động kiến nghị, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung cụ thể gửi cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.



Phụ lục

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 136/2024/QH15 CỦA QUỐC HỘI**

*Kèm theo Quyết định số 14 /QĐ-BCĐNQ136 ngày 27 tháng 01 năm 2025 của
Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội)*

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính;
2. Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng;
3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Bí thư Thành ủy thành phố Đà Nẵng Nguyễn Văn Quảng;
4. Thành viên Ban Chỉ đạo gồm có:
 - (1) Đồng chí Lê Trung Chinh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;
 - (2) Đồng chí Ngô Xuân Thắng, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng;
 - (3) Đồng chí Nguyễn Sỹ Hiệp, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
 - (4) Đồng chí Nguyễn Đức Tâm, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - (5) Đồng chí Bùi Văn Kháng, Thứ trưởng Bộ Tài chính;
 - (6) Đồng chí Trương Hải Long, Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
 - (7) Đồng chí Nguyễn Tường Văn, Thứ trưởng Bộ Xây dựng.
 - (8) Đồng chí Nguyễn Hoàng Long, Thứ trưởng Bộ Công Thương;
 - (9) Đồng chí Nguyễn Danh Huy, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
 - (10) Đồng chí Trung tướng Phạm Thế Tùng, Thứ trưởng Bộ Công an;
 - (11) Đồng chí Bùi Hoàng Phương, Thứ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông;
 - (12) Đồng chí Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - (13) Đồng chí Phùng Đức Tiến, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - (14) Đồng chí Lê Xuân Định, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
 - (15) Đại diện Lãnh đạo Bộ Tư pháp.